

Bản tóm lược chi tiết

Kinh tế toàn cầu cho thấy các dấu hiệu cải thiện khi các nguy cơ chủ yếu lan truyền từ các nền kinh tế phát triển đã giảm dần. Triển vọng của Châu Á cũng trở nên tốt hơn. Sau một năm kinh tế trì trệ, tăng trưởng ở Châu Á đã tăng dần trong năm 2013, lên khoảng 5³/₄ phần trăm, nhờ lượng cầu từ bên ngoài tăng và lượng cầu trong khu vực vẫn tiếp tục mạnh mẽ. Dự kiến tiêu dùng và đầu tư tư nhân sẽ được hỗ trợ bởi các điều kiện thuận lợi trên thị trường lao động - nhiều nền kinh tế có tỷ lệ thất nghiệp ở mức thấp trong nhiều năm - và các điều kiện tài chính tương đối dễ dàng. Các điều kiện tài chính dễ dàng như vậy phản ánh các chính sách tiền tệ nới lỏng; tăng trưởng tín dụng nhanh, đặc biệt ở Trung Quốc và một số nền kinh tế ASEAN; và các luồng vốn vào tăng trở lại kể từ mùa hè năm 2012. Châu Á cũng được kỳ vọng sẽ được hưởng lợi từ các tác động lan truyền của cầu trong khu vực; chủ yếu nhờ cầu tăng lên của Trung Quốc và biện pháp kích thích tài khoá ngắn hạn tại Nhật Bản, nhưng cũng nhờ sự hội nhập ngày càng tăng của các nền kinh tế ASEAN trong xuất nhập khẩu hàng hoá tiêu dùng cuối cùng. Phù hợp với tình hình mức tăng trưởng tăng nhẹ và không có cú sốc nào về giá lương thực và hàng hoá toàn cầu, dự kiến lạm phát sẽ hầu như không thay đổi so với năm 2012 và nói chung nằm trong vùng an toàn công khai hay ngầm hiểu của các ngân hàng trung ương.

Nguy cơ đối với triển vọng này đã trở nên cân bằng hơn kể từ lần *Cập nhật Triển vọng Kinh tế Khu vực Châu Á Thái Bình Dương* tháng 10/2012 (IMF, 2012d), lý do là nguy cơ khủng hoảng nghiêm trọng của khu vực đồng euro đã bớt đi và “vực thẳm tài khoá” của Mỹ đã được giảm thiểu. Tuy nhiên, tác động tiềm tàng của các cú sốc bên ngoài đối với các nền kinh tế mở của Châu Á vẫn còn lớn, và các nguy cơ cũng như thách thức từ trong khu vực đã trở nên rõ ràng hơn trong vài tháng qua. Trước tiên, một số nền kinh tế gặp tình trạng mất cân đối tài chính và giá tài sản tăng, xuất phát từ tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ và các điều kiện cho vay dễ dàng. Nhiều nguy cơ khu vực khác tuy khó nhận biết hơn nhưng có thể gây đổ vỡ, khi Châu Á có mạng lưới dây chuyền cung ứng kết hợp chặt chẽ và ngày càng phụ thuộc nhiều hơn vào cầu và tài chính trong khu vực. Các nguy cơ này bao gồm các xáo trộn về thương mại do thiên tai hoặc căng thẳng địa chính trị, việc mất lòng tin vào các nỗ lực của Nhật Bản nhằm khôi phục sức khỏe của nền kinh tế, hoặc kinh tế Trung Quốc chậm lại không như mong đợi.

Trong ngắn hạn, các nhà hoạch định chính sách của Châu Á cần cân bằng một cách khéo léo giữa việc cảnh giác đối phó với những mất cân đối tài chính và quản lý quá trình chuyển đổi sang tái xây dựng không gian chính sách, đồng thời hỗ trợ một cách phù hợp cho tăng trưởng. Trong bối cảnh các triển vọng tăng trưởng không chắc chắn, trong năm 2012 các ngân hàng trung ương của châu Á duy trì lãi suất ở mức vốn đã thấp hoặc thậm chí còn giảm hơn nữa. Với lạm phát vẫn thấp và ổn định, vị thế nới lỏng này là đáng hoan nghênh. Nhưng những mất cân đối tài chính thường kéo dài lâu và khó có thể tháo gỡ dễ dàng, và sản lượng ở hầu hết các nước đang phát triển là gần bằng hoặc cao hơn một chút so với xu hướng; vì vậy, các nhà hoạch định chính sách tiền tệ cần luôn sẵn sàng để phản ứng sớm và quyết liệt đối với các nguy cơ tiềm tàng về kinh tế quá nóng. Tuy nhiên, mức độ cần thiết và định hướng cho các quyết định về chính sách tiền tệ là khác nhau đáng kể giữa các quốc gia, chủ yếu phù hợp với các trạng thái khác nhau đối với nguy cơ chuyển

đổi tăng trưởng và nguy cơ đối với ổn định tài chính do các biện pháp kích thích trước đây. Tại các nước châu Á mới nổi, các biện pháp an toàn vĩ mô cũng sẽ phải đóng vai trò quan trọng khi tăng trưởng tín dụng vẫn quá nhanh và có thể gây rắc rối cho ổn định tài chính, đặc biệt nếu có các luồng vốn mạnh mẽ đi kèm trong thời gian dài. Nói chung, châu Á có những bức đệm để đối phó với những nguy cơ này, khi các bảng cân đối kế toán của ngân hàng và khu vực doanh nghiệp nhìn chung vẫn khả quan, tuy nhiên, cần theo dõi cẩn thận và giám sát đầy đủ những tình trạng mất cân đối này.

Hoàn cảnh của từng quốc gia - gồm có nhu cầu cần thiết để cân bằng lại cầu và những biện pháp của chính sách sẵn có - sẽ quyết định tốc độ phù hợp cho hoạt động củng cố tài chính. Tại nhiều quốc gia Châu Á, thâm hụt mang tính cơ cấu cao hơn so với trước khi xảy ra khủng hoảng cho thấy cần phải nỗ lực hơn nữa để xây dựng lại không gian chính sách, đặc biệt khi dự kiến chính sách hiện tại ít có tác dụng cải thiện đối với các tình trạng mất cân đối tài khoá mang tính cơ cấu. Một số biện pháp củng cố tài khoá có thể giúp loại bỏ các áp lực tiềm ẩn về kinh tế quá nóng từ các luồng vốn chảy vào vẫn tiếp tục mạnh mẽ. Với các nguy cơ hiện tại đã cân bằng hơn 6 tháng trước đây, các yếu tố tự ổn định có thể tạo ra hàng rào phòng thủ đầu tiên một cách đầy đủ, nếu và cho tới chừng nào tăng trưởng còn đáng thất vọng đôi chút.

Cũng cần củng cố không gian và các mô hình tài khoá để đạt được tăng trưởng toàn diện bền vững về trung hạn. Như được nhấn mạnh ở Chương 2, hành động tự quyết mạnh mẽ ở Châu Á trong giai đoạn suy thoái toàn cầu thể hiện sự quản lý tài khoá ngày càng hiệu quả hơn của khu vực trong thập kỷ qua để nhằm đối phó với những cú sốc và do đó giúp giảm độ biến động của GDP. Tuy nhiên, ngày càng cần tới các chính sách thu chi ngân sách hỗ trợ tăng trưởng hơn, giúp tăng trưởng vững bền hơn thông qua các yếu tố tự ổn định, và đảm bảo rằng triển vọng tăng trưởng của Châu Á là cho tất cả các nhóm thu nhập.

Hơn nữa, như đã nêu bật trong Chương 3, các nước châu Á mới nổi dễ bị rơi vào “bẫy thu nhập trung bình”, một hiện tượng mà các nền kinh tế gặp nguy cơ đình trệ tại mức thu nhập trung bình và không tiến tới được vị thế các nền kinh tế phát triển. Để duy trì tỷ lệ tăng trưởng GDP trên đầu người ở mức cao trong toàn bộ khu vực, mỗi quốc gia sẽ phải có các mô hình chính sách khác nhau trên cơ sở các ưu tiên khác nhau, bao gồm tái cân bằng kinh tế, củng cố đầu tư cơ sở hạ tầng, cải cách thị trường hàng hóa và lao động, và đối phó với các thách thức do những thay đổi nhanh chóng về dân số mang lại.